Bản Công bố thông tin này được Công ty Cổ phần Chứng Khoán Đại Dương soạn thảo và công bố phản ánh trung thực dựa trên các tài liệu và thông tin do Công ty cổ phần Sản xuất Bao bì và hàng xuất khẩu cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo. Nhà đầu tư mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Cổ đông bán cổ phần không chịu trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu do Công ty cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu cung cấp không trung thực với thực tế hoạt động của Công ty.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP SẢN XUẤT BAO BÌ VÀ HÀNG XUẤT KHẨU

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC - CÔNG TY TNHH (SCIC)

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại:(84-4) 62780 191 - Fax:(84-4) 2780136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CTCP SẢN XUẤT BAO BÌ VÀ HÀNG XUẤT KHẨU

Km 9, Đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại : 043.8618958 Fax: 043.8616851

TỔ CHỨC TƯ VẤN

OCEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG (OCS)

Trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04 37726699 - Fax:04 37726763

MỤC LỤC

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ 4
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 5
1. Rủi ro liên quan đến đợt chào bán 5
2. Rủi ro về kinh tế 5
3. Rủi ro về cơ chế, chính sách, pháp luật 8
4. Rủi ro từ đợt chào bán 8
5. Rủi ro khác 8
III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 8
1. Tổ chức phát hành 8
2. Tổ chức tư vấn 9
IV. CÁC KHÁI NIỆM 9
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ 9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 9
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty 12
3. Sơ đồ tổ chức của Công ty 13
4. Hoạt động kinh doanh 14
5. Phân tích SWOT 17
6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành 18
7. Chính sách đối với người lao động 18
8. Chính sách cổ tức 18
9. Tình hình tài chính 18
10. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng 22
11. Tài sản 30
12. Tình hình quản lý và sử dụng đất của Doanh nghiệp tính đến hết 30/06/2016 30
13. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty 31
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN CỔ PHẦN 31
1. Những thông tin cơ bản về đợt bán cổ phần 31
2. Đối tượng tham gia đấu giá 32
3. Công bố thông tin về đợt đấu giá 32
4. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc 33
5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá 36
6. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá 37
7. Thông báo kết quả đấu giá 37
8. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần 37
9. Xử lý tiền đặt cọc 38
10. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần 38
VII. CÁC LƯU Ý VỀ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 39
VIII. PHỤ LỤC 40

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu
- Địa chỉ : Km 9, Đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Vốn điều lệ hiện tại : **50.000.000.000** đồng *(Năm mươi tỷ đồng)*
- Tổng số cổ phần : 5.000.000 cổ phần *(Năm triệu cổ phần)*
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất, gia công bao bì và hàng xuất khẩu; Kinh doanh các sản phẩm bao bì, hàng nông sản, lâm sản; Kinh doanh máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất và tiêu dùng; ...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tên tổ chức chào bán cổ phần : Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng cổ phần : 628.345 cổ phần (chiếm tỷ lệ 12,56% vốn điều lệ)
- Giá chào bán : 5.500 đồng/cổ phần
- Phương thức chào bán : Bán hết vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu thông qua đấu giá nguyên lô công khai
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành hoặc đơn vị quản lý sổ cổ đông do Tổ chức phát hành chỉ định

3. Tổ chức tư vấn đấu giá

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương
- Địa chỉ : Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

NỘI DUNG

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng , nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 05/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 25/02/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 11/04/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Căn cứ theo Công văn số 1539/ĐTKDV-QLVDDT4 ngày 06/07/2016 về việc bán phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu.
- Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-ĐTKDV ngày 06/07/2016 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) v/v bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và Hàng xuất khẩu;
- Căn cứ Hợp đồng số 36/2013/OCS-SCIC ngày 23/10/2013 giữa Công ty Cổ phần Chứng Khoán Đại Dương với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về tổ chức đấu giá cổ phần thuộc phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro liên quan đến đợt chào bán

Bản công bố thông tin này đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu cung cấp và thu thập trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

2. Rủi ro về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Từ năm 2002-2007 nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng khá ổn định và đều đặn. Sang năm 2008, do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, kinh tế Việt Nam cũng bị tác động đáng kể, năm 2008 tăng trưởng GDP chỉ đạt 6,23% thấp hơn so với kế hoạch đặt ra.

Tiếp tục bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế từ những năm trước, năm 2012 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp khó khăn và tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn. Điều này được thể hiện rõ nhất ở tốc độ tăng trưởng kinh tế trong năm 2012 chỉ đạt 5,03%, thấp nhất trong các năm từ 2009 trở lại đây, và thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu 6,5% mà Chính phủ đề ra.

Biểu 1: Tốc độ tăng trưởng GDP và CPI qua các năm

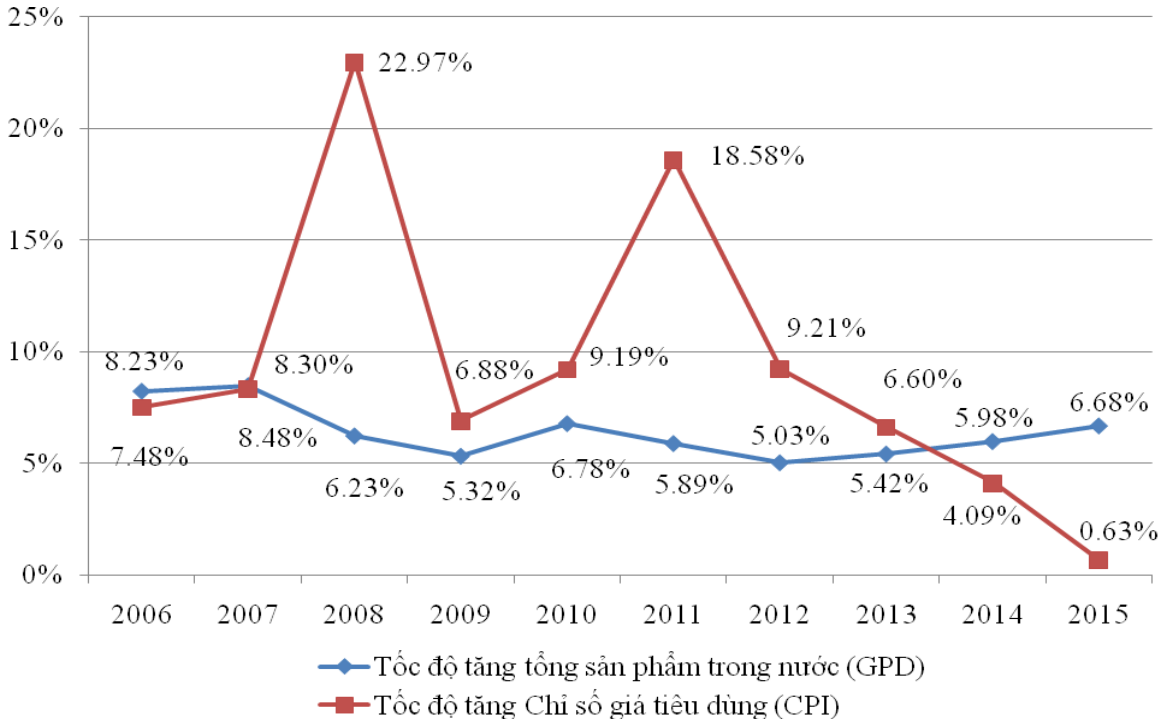

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Cũng như các nền kinh tế đang phát triển trên thế giới, Kinh tế Việt Nam đã từng bước vượt qua khủng hoảng môi trường kinh tế vĩ mô từng bước ổn định và chuyển biến tích cực, lạm phát đang trên đà suy giảm, thâm hụt thương mại và ngân sách được kiềm chế và các chính sách quản lý tiền tệ được thực hiện một cách hiệu quả, tốc độ tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện bền vững. Từ năm 2013 tốc độ tăng trưởng GDP đã liên tục hoàn thành mục tiêu với tốc độ tăng trưởng GDP các năm 2013, 2014 lần lượt là 5,42% và 5,98%.

Năm 2015, tốc độ tăng GDP đạt mức cao nhất trong 8 năm qua, ước cả năm tăng trưởng GDP đạt khoảng 6,68%, cùng với dấu hiệu cải thiện và phục hồi sản xuất của nhiều ngành kinh tế đã cho phép các chuyên gia có những cái nhìn lạc quan đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong những năm tiếp theo. Một số kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội trong năm 2015 như sau:

- Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp: Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12/2015 tăng 0,6% so với tháng 12/2014; bình quân cả năm 2015 tăng 0,63%. Chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp, nhưng không có biểu hiện giảm phát. Tiêu dùng trong nước, sức mua và tổng cầu đã tăng khá mạnh; tăng trưởng kinh tế cao nhất trong vòng 8 năm qua. Lạm phát cơ bản bình quân cả năm 2015 tăng 2,05% so với năm trước.
- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 đạt mức cao nhất trong 8 năm qua: tốc độ tăng GDP có xu hướng tăng nhanh sau từng Quý (Quý 1 tăng 6,12%; Quý 2 tăng 6,47%; Quý 3 tăng 6,87% và Quý 4 tăng 7,01%). Ước cả năm, tăng trưởng GDP đạt khoảng 6,68%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008, cao hơn số đã báo cáo Quốc hội (khoảng 6,5%) và cao hơn mục tiêu đề ra là 6,2%. Trong mức tăng 6,68% của toàn nền kinh tế, Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,41%, thấp hơn mức 3,44% của năm 2014; đóng góp 0,4 điểm phần trăm, Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,64%, cao hơn nhiều mức tăng 6,42% của năm trước, đóng góp 3,20 điểm phần trăm, trong đó ngành công nghiệp tăng 9,39% so với năm trước (công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,60%); ngành xây dựng tăng 10,82%, Khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 2,43 điểm phần trăm.
- Riêng về sản xuất công nghiệp: Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tính tăng 9,8% so với năm 2014, cao hơn nhiều mức tăng 5,9% của năm 2013 và 7,6% của năm 2014. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 6,5%; ngành chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 11,4%.
- Về xuất nhập khẩu: Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 162,44 tỷ USD, tăng 8,1% so với năm 2014; tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 165,6 tỷ USD, tăng 12% so với năm 2014; nhập siêu khoảng 3,17 tỷ USD, bằng khoảng 2% tổng kim ngạch xuất khẩu. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu năm 2015 ước tính đạt 165,6 tỷ USD, tăng 12% so với năm trước, trong đó khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 98 tỷ USD, tăng 16,4%; khu vực kinh tế trong nước đạt 67,6 tỷ USD, tăng 6,3%. Về cơ cấu hàng hóa nhập khẩu, nhóm hàng tư

liệu sản xuất chiếm tới 91,3% tổng kim ngạch, tăng 0,2 điểm phần trăm so với năm 2014, còn lại là hàng tiêu dùng.

- Năm 2015, cả nước có 94.754 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký 601.519 tỷ đồng; so với năm trước, tăng 26,6% về số doanh nghiệp và tăng 39,1% về số vốn đăng ký (so sánh 2014/2013: doanh nghiệp giảm 2,7%; vốn tăng 8,4%). Vốn đăng ký bình quân/doanh nghiệp đạt 6,3 tỷ đồng, tăng 9,9% so với năm trước. Có 21.506 doanh nghiệp trước đây gặp khó khăn ngừng hoạt động nay quay lại hoạt động, tăng 39,5% so với năm trước.

Năm 2015, tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 1.367,2 nghìn tỷ đồng, tăng 12% so với năm trước và bằng 32,6% GDP. Vốn FDI thực hiện năm 2015 ước đạt 14,5 tỷ USD, tăng 17,4% so với năm 2014; vốn đăng ký ước đạt 22,76 tỷ USD, tăng 12,5%; số dự án cấp mới tăng 26,8%; số lượt dự án tăng thêm vốn tăng 37%.

5 tháng đầu năm 2016 chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 9,4% của cùng kỳ năm 2015[5]. Trong các ngành công nghiệp, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,7%, đóng góp 6,8 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 12%, đóng góp 0,8 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,5%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; riêng ngành khai khoáng giảm 1,2%, làm giảm 0,2 điểm phần trăm mức tăng chung

Việc điều hành nền kinh tế một cách ổn định và hiệu quả của Chính phủ sẽ giúp giảm thiểu các rủi ro kinh tế cho các doanh nghiệp nói chung và cho Công ty nói riêng.

Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của làm phát trong nền kinh tế. Trong những năm gần đây Việt Nam liên tục đứng trước sức ép của lạm phát gia tăng.

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế. Trong những năm gần đây Việt Nam liên tục đứng trước sức ép của lạm phát gia tăng.

Giai đoạn 2010-2013, Tỷ lệ lạm phát (CPI) tiếp tục duy trì ở mức cao, trong đó năm 2011 lạm phát đã đạt mốc 18,13% ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của nền kinh tế, giá cả leo thang, các doanh nghiệp huy động vốn với lãi suất cao, chi phí tài chính tăng dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh suy giảm.

Trong điều kiện đó, Chính Phủ đã có nhiều quyết sách quyết liệt để kiềm chế lạm phát qua đó từng bước ổn định vĩ mô, từng bước tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp. Nhờ đó lạm phát từng bước được kiềm chế và có xu hướng giảm kể từ 3 năm qua với chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2013, năm 2014 và năm 2015 lần lượt là 6,6%, 4,09%, và 0,63% đây là mức tăng thấp nhất trong 14 năm trở lại đây.

Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu là Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại bao bì, hàng nông sản, kinh doanh khách sạn, cho thuê kho bãi,... do vậy Công ty chịu tác động trực tiếp từnhững biến động của nền kinh tế biến động giá cả hàng hóa các chính sách của Nhà nước Đứng trước những khó khăn bộ máy lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty có chính sách sản xuất kinh doanh thích hợp chính sách tiết kiệm chi phí để đảm bảo đạt được mục tiêu doanh thu lợi nhuận đã đề ra

3. Rủi ro về cơ chế, chính sách, pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật của Nhà nước, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các luật chuyên ngành có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty . Ngoài ra, Công ty là công ty đại chúng nên các hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của luật chứng khoán và các nghị định thông tư kèm theo.

Do hệ thống Pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi có thể mang đến những thuận lợi cũng như những bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty phải thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển cho phù hợp.

4. Rủi ro từ đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu. Tuy nhiên do Công ty đang trong tình trạng làm ăn thua lỗ và thiếu thông tin có thể gây ra rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai , dịch họa, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng , nếu xảy ra sẽ gây ra thiệt hại cho tài sản , con người, và tình hình hoạt động c hung của Công ty , nên cần phải có biện pháp đề phòng và có biện pháp để phòng chống các rủi ro có thể xảy ra .

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

CTCP SẢN XUẤT BAO BÌ VÀ HÀNG XUẤT KHẨU

Ông: **Nguyễn Văn Thuấn** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc**

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm

thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

Ông : **Vũ Hồng Sơn** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu do chúng tôi tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 36/2013/OCS-SCIC ngày 23/10/2013 giữa Công ty Cổ phần Chứng Khoán Đại Dương với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Bản Công bố thông tin này được Công ty Cổ phần Chứng Khoán Đại Dương soạn thảo và công bố phản ánh trung thực dựa trên các tài liệu và thông tin do Công ty cổ phần Sản xuất Bao bì và hàng xuất khẩu cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo. Nhà đầu tư mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

Một số từ hoặc nhóm từ sử dụng trong Bản Công bố thông tin được hiểu như sau:

Công ty	**:** Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu
Đại diện phần vốn nhà nước	**:** Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
Tổ chức bán đấu giá	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương
HĐQT	: Hội đồng Quản Trị
BKS	: Ban Kiểm soát
CP	: Cổ phần
TSCĐ	: Tài sản cố định
UV HĐQT	: Ủy viên Hội đồng Quản Trị
CTCP	: Công ty cổ phần
SCIC	: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu là Doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Bộ Thương mại. Tiền thân là Xí nghiệp Bao bì xuất khẩu II Hà nội được thành lập ngày 23/12/1973 theo quyết định số: 242/BNgT-TCCB của Bộ Ngoại thương (nay là Bộ Thương mại) với nhiệm vụ: Chế biến gỗ từ nguyên liệu thô ra các sản phẩm bao bì phục vụ cho các đơn vị đựng hành xuất khẩu.

Sau gần 20 năm hoạt động đến cuối năm 1989 khi nền kinh tế thị trường được mở rộng, mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức cũ không còn phù hợp, hoạt động kinh doanh kém hiệu quả. Trước tình hình đó tháng 03/1990, Bộ Kinh tế đối ngoại ra quyết định số 195/KTĐN–TCCB đổi tên Xí nghiệp Bao bì xuất khẩu II thành Xí nghiệp Liên hợp sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu – với chức năng sản xuất, kinh doanh các mặt hàng gỗ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.

Tháng 09/1996, Xí nghiệp được Nhà nước cho phép thành lập lại theo quyết định số 766/TM–TCCB ngày 04/09/1996 của Bộ Thương mại với tên Công ty Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu.

Thực hiện chủ trương đổi mới doanh nghiệp của Nhà nước Công ty đã chuyển đổi từ mô hình doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3147/QĐ-BTM ngày 23/12/2005; Quyết định số 3192/QĐ-BTM ngày 12/06/2006; Quyết định số 1009/QĐ-BTM ngày 12/06/2006 của Bộ Thương mại về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu thành Công ty cổ phần sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu.

1.2. Giới thiệu về công ty

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT BAO BÌ VÀ HÀNG XUẤT KHẨU**

Trụ sở chính : Km 9, Đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại : (04) 8618958 Fax: (04) 8616851

Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

Hiện tại chúng tôi không cập nhật được giấy Chứng nhận kinh doanh mới nhất. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106793 đăng ký lần đầu ngày 01/08/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/04/2012 ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm những lĩnh vực sau:

- Sản xuất, gia công bao bì và hàng xuất khẩu;
- Kinh doanh các sản phẩm bao bì, hàng nông sản, lâm sản (trừ lâm sản nhà nước cấm), hải sản, rượu, bia, nước giải khát, phương tiện vận tải, vật liệu xây dựng, phân bón (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Kinh doanh máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất và tiêu dùng;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, lữ hành nội địa (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Đầu tư, xây dựng hạ tầng cơ sở, kinh doanh nhà ở, văn phòng và trang trí nội thất, cho thuê văn phòng, căn hộ, kho bãi, nhà xưởng;
- Dịch vụ trông giữ xe ô tô trong phạm vi kho bãi, nhà xưởng;
- Mở cửa hàng bán buôn, bán lẻ hàng sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà Công ty kinh doanh;

- Sản xuất hóa chất cơ bản: sản xuất rượu cồn và este từ sự lên men đường, ngũ cốc hoặc những thứ tương tự (cụ thể: sắn) (trừ các loại hóa chất nhà nước cấm);
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Bán buôn quặng kim loại;
- Bán buôn sắt, thép;
- Bán buôn kim loại khác: Bán buôn đồng, chì, nhôm kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình;
- Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm);
- Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ các loại Nhà nước cấm);
- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp): bán buôn hóa chất công nghiệp như: aniline, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, paraffin, dầu thơm và hương liệu, sôđa, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh (trừ các loại hóa chất Nhà nước cấm);
- Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột: sản xuất bột sẵn và các sản phẩm phụ của sắn.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng : Cổ đông của Công ty tại ngày 30/06/2016 của Công ty

Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Chức vụ
Cổ đông Nhà nước: **Đại điện: Nguyễn Văn Thuấn**	628.345	12,57%	
Nguyễn Văn Thuấn	1.862.460	37,25%	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
Trịnh Hữu Bài	51.026	1,02%	Ủy viên HĐQT
Ngô Thanh Thủy	265.011	5,30%	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Nguyễn Thị Thu Hà	247.723	4,95%	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
Lê Hồng Vịnh	164.382	3,29%	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Nguyễn Quốc Hùng	44.407	0,89%	Trưởng ban Kiểm soát
Trần Quang Ngạc	3.607	0,07%	Ủy viên ban kiểm soát
Đinh Thị Thu Ngân	4.252	0,09%	Ủy viên ban kiểm soát
Cổ đông khác	1.728.787	34,58%	

Tổng	**5.000.000**	**100%**

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 30/6/2016

Tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Cổ đông nhà nước Đại diện Nguyễn Văn Thuấn	12435987	Số 26, tổ 8, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	628.345	12,57%
Nguyễn Văn Thuấn	12435987	Số 26, tổ 8, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	1.862.460	37,25%
Phùng Thị Minh	12435988	Số 26, tổ 8, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	266.905	5,34%
Ngô Thanh Thủy	11741528	Số 15, ngõ 218, ngõ chợ khâm thiên, Đống Đa, HN	265.011	5,30%

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

✓ ***Danh sách những công ty con của Công ty:***

➢ Công ty cổ phần sản xuất vật liệu nhôm Aluone
- Địa chỉ: Lô 5-CN5-Khu công nghiệp Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Vốn góp của CTCP Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu: 6.000.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 60% vốn điều lệ

➢ Công ty cổ phần bất động sản Prosmexco
- Địa chỉ: Lô 89 B3, KĐTM Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng
- Vốn góp của CTCP Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu: 26.000.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 52% vốn điều lệ

✓ ***Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:*** *Không có*

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính: Km 9, Đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: 043.8618958 Fax: 043.8616851

➢ **Đại Hội Đồng Cổ đông**

Đại Hội Đồng Cổ đông là tổ chức quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại Hội Đồng Cổ đông có trách nhiệm đưa ra những

chính sách dài hạn và ngắn hạn về việc phát triển của Công ty, bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty, các thẩm quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2014.

- **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại Hội Đồng cổ đông, do Đại hội Đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

- **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội Đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

- **Các phòng ban chức năng**

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động kinh doanh được hiệu quả.

3. Sơ đồ tổ chức của Công ty

Sơ đồ tổ chức của Công ty như sau:

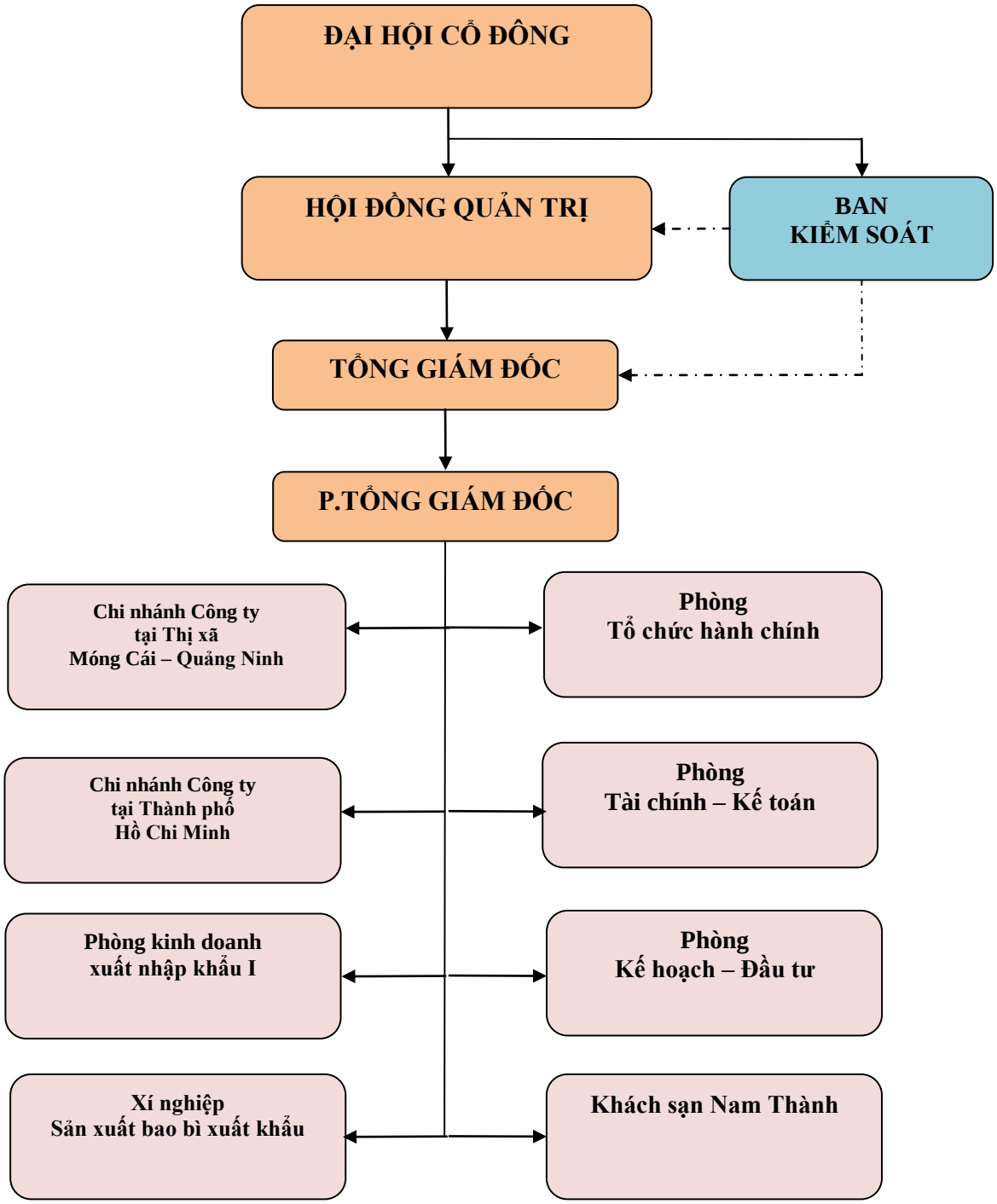

Ghi chú: ⟶ : Điều hành trực tuyến
- - - ▸ : Kiểm soát hoạt động

4. Hoạt động kinh doanh

4.1 Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

Hoạt động sản xuất hàng hóa: Công ty tiến hành hoạt động sản xuất gia công bao bì hàng XK, sản xuất hóa cơ bản, cồn rượu, sản xuất tinh bột sắn, và một số hàng nông sản khác...

Hoạt động thương mại: Bên cạnh hoạt động sản xuất Công ty tiến hành kinh doanh các sản phẩm bao bì, nông sản, rượu bia nước giải khát,....

Hoạt động đầu tư: Hiện tại Công ty đang thực hiện các dự án sau:

❖ ***Dự án tại Km9- Phường Hoàng Liệt- Quận Hoàng Mai- TP Hà Nội***

- Căn cứ theo Quyết định 457/QĐ-UBND ngày 27/01/2010 về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu văn phòng giao dịch và nhà ở chung cư cao tầng, biệt thự nhà vườn để bán và cho thuê, theo đó Công ty sẽ là chủ đầu tư dự án trên khu đất quy mô 40.684 m2 (gồm 4.776m2 mở đường theo quy hoạch và 35.908 m2 xây dựng dự án) với thời gian dự kiến hoàn thành Quý IV/2013.
- Ngày 16/01/2013 UBND Hà Nội ra quyết định số 569/UBND-QHXDGT về việc điều chỉnh một số nội dung dự án xây dựng Khu văn phòng giao dịch và nhà ở chung cư cao tầng, biệt thự nhà vườn để bán và cho thuê cho Công ty theo đó điều chỉnh gia hoạn thời gian hoàn thành dự án Quý IV/2016, tiến độ thực hiện 48 tháng trong vòng 01 lần.
- Căn cứ theo Công văn báo cáo tình hình thực hiện dự án số 106/CV-Pro gửi Sở Tài nguyên Môi trường TP Hà Nội ngày 26/11/2014 có các nội dung sau: Công ty đã được phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trên diện tích 40.124 m2, và có biên bản bàn giao đất. Hiện tại số tiền sử dụng đất phải nộp là 352.354.788.000 đồng trong đó số tiền đã nộp là 30.000.000.000 đồng và chưa nộp là 322.354.788.000 đồng. Quy hoạch công ty được duyệt gồm: 05 tòa nhà trong đó 04 tòa nhà 15 tầng, 01 tòa nhà 17 tầng, gồm 464 căn hộ với diện tích sàn là 67.097 m2, 05 nhà biệt thự diện tích sàn là 1.182 m2, 44 nhà liền kề diện tích xây dựng là 10.538 m2.
- Ngày 10/12/2015 Công ty đã nhận được Giấy phép quy hoạch số 5829/GPQH của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội cấp cho dự án Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, biệt thự, nhà vườn để bán và cho thuê trên diện tích 40.124 m2.
- Ngày 04/03/2016 Công ty nhận được văn bản chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội cấp cho dự án Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, biệt thự, nhà vườn để bán và cho thuê trên diện tích 40.124 m2.
- Hiện tại theo thông báo của Chi cục thuế Quận Hoàng Mai, Công ty còn phải nộp số tiền sử dụng đất và tiền nộp chậm là 476.034.392.051 đồng.
- Công ty đang xin duyệt thiết kế cơ sở và đơn giá sử dụng đất mới theo phương án thay đổi quy hoạch dự án.

❖ ***Dự án tại Phường Hải Yên- Thị xã Móng Cái- Tỉnh Quảng Ninh***

- Căn cứ theo Quyết định số 1107/QĐ-UB ngày 18/04/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng khu dân cư đô thị mới xã Hải Yên, thị xã Móng Cái (phía tây nghĩa trang liệt sỹ) của Chi nhánh Công ty sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu tại thị xã Móng Cái, theo đó tổng diện tích của dự án là 291.034 m2, với tổng mức đầu tư hơn 89,6 tỷ đồng với Phương thức thực hiện là Công ty sẽ đầu tư dự án sau đó tỉnh thanh toán bằng giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng quỹ đất kinh doanh của dự án tương đương tổng mức đầu tư dự án.
- Theo quyết định số 2291/QĐ-UBND của Thành phố Quảng Ninh ngày 27/07/2009 về việc phê duyệt điều chỉnh Phương thức thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng khu dân cư đô thị mới xã Hải Yên, thị xã Móng Cái, theo đó điều chỉnh Phương thức thực hiện dự án từ tỉnh thanh toán cho nhà đầu tư bằng giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất kinh doanh của Dự án tương đương với tổng mức đầu tư của Dự án sang Phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Hiện tại công ty đang tiếp tục triển khai dự án này.

❖ ***Dự án Nhà máy sản xuất bao bì xuất khẩu tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi***

- Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, phục vụ hoạt động của XN SX bao bì xuất khẩu và CTCP SX vật liệu nhôm Aluone từ cuối năm 2010.

4.2 Các hợp đồng lớn đang thực hiện và ký kết

Không có thông tin

4.3 Kết quả hoạt động kinh doanh 2013, 2014, 2015

Đơn vị tính:1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng/giảm	Năm 2015	Tăng/giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.014.429	16.235.489	-22,74%	15.196.711	-6,40%
Giảm trừ doanh thu	0	0	N/A	0	N/A
Doanh thu thuần	21.014.429	16.235.489	-22,74%	15.196.711	-6,40%
Giá vốn hàng bán	15.223.979	10.399.041	-31,69%	9.789.094	-5,87%
Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.790.450	5.836.448	0,79%	5.407.617	-7,35%
Doanh thu tài chính	6.954.423	5.066.014	-27,15%	4.826.964	-4,72%
Chi phí tài chính	2.958.666	6.110.821	106,54%	431.245	-92,94%
Chi phí bán hàng	1.647.384	1.583.876	-3,86%	1.582.200	-0,11%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.856.022	16.344.231	-3,04%	9.755.435	-40,31%
Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	-8.717.199	-13.136.466	N/A	-1.534.299	N/A
Thu nhập khác	150	16.363	N/A	1.809.290	10957,20%
Chi phí khác	0	0	N/A	0	N/A
Lợi nhuận khác	150	16.363	N/A	1.809.290	10957,20%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-8.717.049	-13.120.103	N/A	274.991	
Thuế TNDN	0	0	N/A	0	
Lợi nhuận sau thuế	-8.717.049	-13.120.103	N/A	274.991	

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2013, 2014, 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

Tổng doanh thu của Công ty sụt giảm nghiêm trọng trong năm 2013 xuống còn 21 tỷ, giảm 92% so với 2012, sang năm 2014 doanh thu của Công ty tiếp tục giảm hơn 22% so với 2013 và chỉ đạt hơn 16 tỷ đồng. Năm 2015 Công ty chỉ đạt hơn 15 tỷ đồng doanh thu, giảm hơn 6% so với năm 2014. Khoản chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 16 tỷ năm 2013 làm cho lợi nhuận thuần từ HĐSXKD của Công ty âm hơn 8 tỷ năm 2013. Sang năm 2014 mặc dù doanh thu tiếp tục sụt giảm nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp vẫn giữ ổn định ở mức hơn 16 tỷ đồng cho cả năm, dẫn đến tình hình hoạt động kinh doanh cả năm 2014 lỗ hơn 13 tỷ đồng tăng gần 5 tỷ đồng lỗ so với năm 2013. Năm 2015 chi phí quản lý doanh nghiệp của

Công ty sụt giảm đáng kể chỉ còn ở mức hơn 9 tỷ đồng, đây là năm đầu tiên kể từ 2010 Công ty hoạt động kinh doanh có lãi.

4.4 Chi phí sản xuất

Đơn vị tính:1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Tỷ trọng/ DTT	Năm 2014	Tỷ trọng/ DTT	Năm 2015	Tỷ trọng/ DTT
Giá vốn hàng bán	15.223.979	72,45%	10.399.041	64,05%	9.789.094	64,42%
Chi phí tài chính	2.958.666	14,08%	6.110.821	37,64%	431.245	2,84%
Chi phí bán hàng	1.647.384	7,84%	1.583.876	9,76%	1.582.200	10,41%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.856.022	80,21%	16.344.231	100,67%	9.755.435	64,19%
Chi phí khác	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
Tổng chi phí	**36.686.051**	**174,58%**	**34.437.969**	**212,12%**	**21.557.974**	**141,86%**

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2013, 2014, 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

Chi phí giá vốn năm 2013 chiếm hơn 72%, đến 2014 tỷ trọng này giảm xuống còn 64% và giữ ổn định cho cả năm 2015, sự sụt giảm tỷ trọng giá vốn có thể do Công ty đã thay đổi mặt hàng sản xuất kinh doanh, tuy nhiên chúng tôi không cập nhật được tình hình kinh doanh chi tiết của Doanh nghiệp tính đến thời điểm 2015.

Trong cơ cấu chi phí của Doanh nghiệp năm 2013, 2014 Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng chiếm giá trị lớn với hơn 16 tỷ đồng và giảm mạnh qua năm 2015 chỉ với hơn 9,7 tỷ đồng, khoản chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm giá trị lớn so với bộ máy của Công ty có thể do Công ty hạch toán các khoản chi phí lãi vay dự án vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Tổng chi phí các năm từ 2013 đến hết 2015 đều vượt doanh thu thuần, năm 2013 tỷ lệ tổng chi phí trên doanh thu thuần là 175%, cả năm 2014 tổng chi phí vượt hơn 212% so với doanh thu thuần trong đó chi phí tài chính tăng hơn 2 lần so với năm 2013, sang năm 2015 Tổng chi phí vượt hơn 41% so với doanh thu thuần của Công ty, như vậy hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty không hiệu quả.

4.5 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu

5. Phân tích SWOT

Do không có thông tin về doanh nghiệp nên chúng tôi không đủ cơ sở đưa ra phân tích và đánh giá về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của doanh nghiệp

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

Không cập nhật được thông tin.

7. Chính sách đối với người lao động

Tính đến hết 30/06/2016 tình hình lao động của Công ty như sau:

7.1 Cơ cấu lao động

Tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là: 90 người.

- Phân theo trình độ học vấn
  - Trình độ đại học, trên đại học : 32 người
  - Trình độ cao đẳng, trung cấp : 12 người
  - Trình độ công nhân kỹ thuật : 16 người
  - Lao động phổ thông : 30 người
- Phân theo tính chất hợp đồng lao động
  - Hợp đồng lao động không xác định thời hạn : 70 người
  - Hợp đồng lao động có thời hạn : 20 người

7.2 Chính sách nhân sự

- Chính sách đào tạo: Công ty khuyến khích người lao động tự nghiên cứu, tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ nghiệp vụ phục vụ cho công tác chuyên môn. Ngoài ra, theo định hướng phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo sẽ cử một số CB-CNV đi đào tạo, đào tại lại ở các trường lớp dạy nghề..
- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Luật lao động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. CB-CNV đều được tham gia đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Kinh phí Công đoàn.
- Chính sách thưởng: Căn cứ hiệu quả, năng suất của người lao động, của từng phòng ban, BTGĐ quyết định mức khen thưởng cho từng đối tượng đảm bảo công bằng, phù hợp.
- Chính sách trợ cấp: chế độ hưu trí, trợ cấp được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về bảo hiểm.

8. Chính sách cổ tức

Năm 2012 Công ty lỗ hơn 38 tỷ đồng, năm 2013 lỗ hơn 8,7 tỷ đồng, năm 2014 lỗ hơn 13 tỷ đồng, nên căn cứ theo Luật DN và Điều lệ Công ty, Công ty không tiến hành chia cổ tức. Năm 2016 Công ty chưa tiến hành Đại hội đồng cổ đông do đó chúng tôi chưa có thông tin về kế hoạch chia cổ tức của Công ty cho kết quả kinh doanh của năm 2015.

9. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam, ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006, và Thông tư 244/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán.

9.1 Khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng.

9.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công nợ với SCIC: Tại ngày 23/06/2016, Công ty có khoản lãi chậm trả Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và Phát triển doanh nghiệp là 985.679.362 đồng.

9.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Tính đến hết 31/12/2015 số dư khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là 5.756 triệu đồng trong đó

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015
Thuế giá trị gia tăng	5.315
Thuế thu nhập cá nhân	3.487

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

9.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	387.844	387.844
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	0
3	Quỹ dự phòng tài chính	693.434	693.434
4	Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	0	0
Tổng cộng		**1.081.278**	**1.081.278**

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2014, 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

9.5 Tổng dư nợ vay

Đơn vị: 1.000 đồng

Khoản mục	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Tổng nợ	**312.387.736**	**312.891.607**	**342.827.341**	**338.183.488**
Nợ ngắn hạn	**286.932.860**	**287.687.631**	**318.244.228**	**313.681.460**

Vay và nợ ngắn hạn	246.288.227	244.189.171	275.587.427	273.948.512
Phải trả cho người bán	11.412.506	8.531.340	7.465.483	5.045.881
Người mua trả tiền trước	2.229	2.229	2.229	2.229
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	5.641	5.459.473	5.365.563	5.765.212
Phải trả người lao động	210.883	254.192	216.259	195.828
Chi phí phải trả	2.739.595	3.075.648	3.460.630	2.739.596
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	26.273.779	26.175.578	26.146.637	25.984.202
Nợ dài hạn	**25.454.876**	**25.203.976**	**24.583.113**	**24.502.028**
Vay và nợ dài hạn	25.454.876	25.203.976	24.583.113	24.502.028
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0	0	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2013, 2014, 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

Tổng dư nợ vay của Công ty ở mức rất cao, tính đến hết 31/12/2014 tổng nợ vay của Công ty là hơn 342 tỷ đồng, và giảm nhẹ còn 338 tỷ đồng tính đến 31/12/2015, trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn lên đến hơn 274 tỷ đồng và các khoản phải trả phải nộp khác chiếm gần 26 tỷ đồng. ngoài khoản vay nợ ngắn hạn, công ty còn có khoản vay và nợ dài hạn với giá trị hơn 24 tỷ đồng, tuy nhiên hiện tại chúng tôi không có bản kê chi tiết cho những khoản công nợ này.

9.6 Tình hình các khoản phải thu

Đơn vị: 1.000 đồng

Các chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Tổng khoản phải thu	**193.243.756**	**186.010.719**	**183.185.362**
Phải thu ngắn hạn	**193.243.756**	**186.010.719**	**183.185.362**
Phải thu khách hàng	226.570.609	229.008.351	230.508.578
Trả trước cho người bán	10.481.988	10.468.988	10.468.988
Phải thu nội bộ ngắn hạn	0	0	0
Các khoản phải thu khác	5.488.751	5.505.599	5.489.305
Dự phòng phải thu khó đòi	-49.297.592	-58.972.219	-63.281.509
Phải thu dài hạn	**0**	**0**	**0**
Phải thu dài hạn khác	0	0	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán 2013, 2014, 2015 của Công ty - Báo cáo chưa hợp nhất)

Các khoản công nợ phải thu của Công ty biến động qua các năm, năm 2013 các khoản phải thu có giá trị hơn 193 tỷ đồng trong đó tập trung chủ yếu là các khoản phải thu khách hàng, dự phòng phải thu khó đòi là 49,3 tỷ đồng. cả năm năm 2014 số dư các khoản phải thu là hơn 186 tỷ đồng, đến năm 2015 khoản phải thu giảm còn hơn 183 tỷ đồng, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là khoản phải thu khách hàng với hơn 230 tỷ đồng, hiện tại Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng phải thu khó đòi hơn 63 tỷ tuy nhiên hiện tại chúng tôi không có thông tin về khoản phải thu khó đòi của doanh nghiệp.

Công ty không có khoản phải thu dài hạn.

9.7 Tình hình khoản đầu tư dài hạn khác

Hiện tại Công ty có khoản không có khoản đầu tư dài hạn nào.

9.8 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu qua 2014,2015

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn(Tổng tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	lần	0,62	0,58
Hệ số thanh toán nhanh(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	lần	0,61	0,57
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	lần	1,09	1,09
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	lần	N/A	N/A
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho bình quân)	vòng	3,79	3,01
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/ Tổng tài sản)	vòng	0,05	0,05
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	N/A	1,81%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	N/A	N/A
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	N/A	0,09%

❖ Nhận xét

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty dao động trong khoảng 0,76-0,72, đây là tỷ lệ thấp. Các khoản nợ vượt quá tài sản ngắn hạn, có khả năng ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của Công ty.
- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Nợ chiếm gần hơn 90% tổng tài sản của Công ty, riêng năm 2015 số nợ của Công ty vượt qua cả tổng tài sản, do hoạt làm ăn thua lỗ nên hiện tại Công ty âm vốn chủ sở hữu, các nguồn trả nợ tập trung vào các khoản phải thu.
- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Do hoạt động kinh doanh thua lỗ nên các chỉ tiêu sinh lời của Công ty đều âm.

10. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

10.1 Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1.	Nguyễn Văn Thuấn	Chủ tịch	1.862.460	37,25%
2.	Trịnh Hữu Bài	Ủy viên	51.026	1,02%
3.	Ngô Thanh Thủy	Ủy viên	265.011	5,3%
4.	Nguyễn Thị Thu Hà	Ủy viên	247.723	4,95%
5.	Lê Hồng Vịnh	Ủy viên	164.382	3,3%

Thông tin về sơ yếu lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Văn Thuấn – Chủ tịch HĐQT

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/05/1958
Số CMND	:	012435987
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Trường Sơn- Lục Nam- Bắc Giang
Địa chỉ thường trú	:	Số 26, Tổ 8, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04 38618958
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Kinh tế Lâm nghiệp
Quá trình công tác	:	- Tháng 10/1982 – 06/1983: Công tác tại Viện

		điều tra quy hoạch rừng; - Tháng 07/1983 – 12/1991: Công tác tại Công ty Lâm sản Đông Bắc; - Tháng 01/1992 đến nay : Công ty CP Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu
Chức vụ công tác hiện nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP sản xuất vật liệu Nhôm Aluone - Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư bất động sản Prosmexco
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	1.862.460 cổ phần (37.25% Vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Vợ: Phùng Thị Minh nắm giữ 266.905 cổ phần (5,34% Vốn điều lệ)

Ông Trịnh Hữu Bài – Ủy viên HĐQT

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	08/04/1954
Số CMND	:	011612832
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Yên Định- Thanh Hóa
Hộ khẩu thường trú	:	Tổ 8 Tập thể bao bì, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 8 Tập thể bao bì, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04 36812028
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	- Tháng 01/1972 – 12/1971: Công tác tại Trung đoàn 102B, Sư đoàn 338; - Tháng 01/1977 đến nay: Công tác tại Công

		ty CP Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu
Chức vụ công tác hiện nay	:	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	51.026 cổ phần (1,02% vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Con trai: Trịnh Hữu Bính nắm giữ 5.000 cổ phần (0,1% vốn điều lệ).

Bà Ngô Thanh Thủy – Thành viên HĐQT

Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	:	18/09/1963
Số CMND	:	011741528
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Mỹ Lâm- Tuyên Quang
Hộ khẩu thường trú	:	Số 15 ngách 218/89, phố chợ Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Số 15 ngách 218/89, phố chợ Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04 36814147
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế Lâm nghiệp
Quá trình công tác	:	- Tháng 9/1988 đến nay : Công tác tại Công ty CP Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu
Chức vụ công tác hiện nay	:	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	265.011 cổ phần (5,3% vốn điều lệ)

Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Em trai Ngô Nam Thắng nắm giữ 8.000 cổ phiếu chiếm 0,16% vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thành viên HĐQT

Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	:	26/07/1961
Số CMND	:	011482058
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Hải Vĩnh – Hải Lăng - Quảng Trị
Hộ khẩu thường trú	:	Phòng 102, C15B tập thể Tân Mai, phường Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Phòng 102, C15B tập thể Tân Mai, phường Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04 38614070
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Tài chính- Kế toán, Cử nhân QTKD
Quá trình công tác	:	- Tháng 5/1984 đến nay công tác tại Công ty CP Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu
Chức vụ công tác hiện nay	:	Ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	247.723 cổ phần (4,95% vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Em trai Nguyễn Nam Thắng nắm giữ 3.777 cổ phần chiếm 0,07% vốn điều lệ)

Ông Lê Hồng Vịnh – Thành viên HĐQT

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	18/06/1964
Số CMND	:	012506045
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh.
Quê quán	:	Hòn Gai- Quảng Ninh
Hộ khẩu thường trú	:	Số 02, ngõ 178 Thái Thịnh, phường Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Số 02, ngõ 178 Thái Thịnh, phường Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế Lâm nghiệp
Quá trình công tác	:	- Tháng 01/1988 – 09/1990: Công tác tại Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Ninh; - Tháng 09/1990 – nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu.
Chức vụ công tác hiện nay	:	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty tại Móng Cái- Quảng Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	164.382 cổ phần (3,28% vốn liều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Không

10.2 Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1.	Nguyễn Quốc Hùng	Trưởng ban	44.407	8,89%
2.	Trần Quang Ngạc	Ủy viên	3.607	0,72%
3.	Đinh Thị Thu Ngân	Ủy viên	4.252	0,85%

Ông Nguyễn Quốc Hùng – Trưởng Ban kiểm soát

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	11/01/1960
Số CMND	:	012496128
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Phú Xuyên- Hà Hội
Hộ khẩu thường trú	:	Phòng 8, nhà B tập thể AN4, tổ 34, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Phòng 8, nhà B tập thể AN4, tổ 34, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04 38618775
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	- Tháng 10/1981 – 07/1986: Công tác tại F472, binh đoàn 12; - Tháng 01/1977 đến nay : Công tác tại Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu.
Chức vụ công tác hiện nay	:	Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng phòng kế hoạch- đầu tư
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	44.407 cổ phần (0,88% vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Không

Ông Trần Quang Ngạc – Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	09/1947
Số CMND	:	012327402
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Thái Thụy- Thái Bình
Hộ khẩu thường trú	:	Tổ 8, tập thể bao bì, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 8, tập thể bao bì, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Trung cấp kế toán
Quá trình công tác	:	- Tháng 01/2006 trở về trước: Công tác tại Công ty cổ phần sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu; - Tháng 02/2006 đến nay : nghỉ hưu
Chức vụ công tác hiện nay	:	Ủy viên ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	3.607 cổ phần (0.07% vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Con trai Trần Ngọc Khanh nắm giữ 1.892 cổ phần chiếm 0.038% Vốn điều lệ

Bà Đinh Thị Thu Ngân – Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	:	Nữ

Ngày tháng năm sinh	:	30/03/1966
Số CMND	:	012425902
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Duy Tiên- Hà Nam
Hộ khẩu thường trú	:	Phòng 207, C3 Giáp Bát, phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 8, tập thể bao bì, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	:	04.38618775
Trình độ văn hóa	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	- Tháng 04/1987 đến nay : Công tác tại Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu.
Chức vụ công tác hiện nay	:	Chuyên viên phòng KH-ĐT, Ủy viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ đến 30/06/2016	:	4.252 cổ phần (0.08% vốn điều lệ)
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, con nuôi có nắm giữ cổ phiếu của Công ty)	:	Không

10.3 Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Thuấn	Tổng Giám đốc	1.862.460	37,25%
2	Ngô Thanh Thủy	Phó Tổng Giám đốc	265.011	5,3%
3	Lê Hồng Vịnh	Phó Tổng Giám đốc	164.382	3,3%
4	Nguyễn Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	247.723	4,95%

Sơ yếu lý lịch đã trình bày ở trên.

11. Tài sản

Bảng tài sản cố định của Doanh nghiệp tính đến 31/12/2015

Đơn vị: đồng

Tên tài sản	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	28.995.417.659	10.448.144.174	18.547.273.485
Máy móc thiết bị	1.302.309.568	1.295.531.787	6.777.781
Phương tiện vận tải	2.037.963.182	1.592.392.751	445.570.431
Thiết bị dụng cụ quản lý	59.949.955	59.949.955	0
Tổng	**32.395.640.364**	**13.396.018.667**	**18.999.621.697**

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa kiểm toán năm 2015 của Công ty- Báo cáo hợp nhất)

12. Tình hình quản lý và sử dụng đất của Doanh nghiệp tính đến hết 30/06/2016

STT	Công trình	DT (m^2)	Vị trí	Tình trạng
1	Trụ sở công ty – Dự án Khu Văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, biệt thự nhà vườn để bán và cho thuê	40.684	Km9-Đường Ngọc Hồi-Hoàng Mai-Hà Nội	- 18.084 m2 kinh doanh nhà ở: giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng lâu dài. - 4.722 m2 xây VP làm việc và bãi đỗ xe: thuê đất 50 năm nộp tiền hàng năm - 9.457 m2 XD đường, cây xanh, thể thao, CSHT: giao đất không thu tiền sử dụng đất - 1.934 m2 XD nhà trẻ: bàn giao cho Thành phố đầu tư bằng NSNN hoặc xã hội hóa - Đang xin duyệt thiết kế cơ sở (sau điều chỉnh quy hoạch); đang nợ tiền sử dụng đất theo quy hoạch cũ 319 tỷ đồng và lãi chậm trả đến 31/3/16 162 tỷ đồng. - Chưa có đơn giá thu tiền SD đất mới.
2	Nhà máy sản xuất bao bì	6.927	Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi-Thanh Trì-Hà Nội	Đất thuê trả tiền hàng năm
3	Chi nhánh Móng Cái (Khách sạn Promexco)	4.060	Đường Trần Phú-Phường Trần Phú-Móng Cái	Đất thuê trả tiền hàng năm Hiện đang nợ tiền thuê đất và tiền vay đầu tư của Quỹ đầu tư phát triển
4	DA ĐTXD hạ tầng KĐTM tại Phường Hải Yên – Tp Móng Cái	29,1 ha	Phường Hải Yên-TP Móng Cái	Đã xin phê duyệt 1/500. Đang xin chuyển đổi từ đất lấy hạ tầng sang giao đất có thu tiền sử dụng đất. Chưa có phê duyệt đơn giá thu tiền sử dụng đất.

13. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Hiện tại chúng tôi không có thông tin về nội dung này.

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về đợt bán cổ phần

- Cổ phần chào bán : Cổ phần CTCP Sản xuất bao bì và Hàng xuất khẩu
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần chào bán: 628.345 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 6.283.450.000 đồng
- Giá khởi điểm : 5.500 đồng/cổ phần
- Bước giá : 100 đồng/cổ phần
- Hình thức chào bán : Bán đấu giá công khai trọn lô
- Khối lượng được phép mua của Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài: Đấu giá trọn lô, theo đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán (628.345 cổ phần), áp dụng với cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Mỗi nhà đầu tư đã hoàn tất việc đăng ký tham gia và nộp tiền cọc sẽ được phát một Phiếu tham dự đấu giá và chỉ được phép đặt mua với 01 (một) mức giá, mức giá đặt mua ghi trên Phiếu tham dự đấu giá là mức giá đặt mua tính trên một cổ phần và phải được ghi theo đơn vị đồng trên một cổ phần (đồng/cổ phần), đơn vị bỏ giá phải ghi chẵn đến 100 đồng/cổ phần (Một trăm đồng/cổ phần).
- Hiện tại Công ty Cổ phần Bao bì và Hàng xuất khẩu đã đăng ký là Công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, do đó bên cạnh quy định về số lượng cổ phần đăng ký mua nêu trên, Nhà đầu tư đăng ký mua/mua/sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Bao bì và Hàng xuất khẩu phải tuân thủ các quy định liên quan đến việc đăng ký mua/mua/sở hữu cổ phần của Công ty đại chúng theo quy định về pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán (bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về chào mua công khai cổ phiếu, công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu,…) cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.
- Nhà đầu tư tổ chức/cá nhân đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại công ty đại chúng nếu thuộc một trong các trường hợp phải chào mua công khai theo quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán có nghĩa vụ hoàn thành công bố thông tin trên (01) trang báo điện tử hoặc một (01) tờ báo viết trong ba (03) số liên tiếp và báo cáo Ban tổ chức đấu giá trước ngày tổ chức đấu giá ít nhất bảy (07) ngày theo mẫu tại Phụ lục số 29 ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng, trừ nội dung "giá chào mua".

- Nhà đầu tư tổ chức/cá nhân phải chịu mọi trách nhiệm nếu vi phạm các quy định pháp luật.

2. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia đấu giá:

- **Nhà đầu tư trong nước**: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu là tổ chức thì phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, trường hợp người đại diện pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó; Nếu là cá nhân phải có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- **Đối với nhà đầu tư nước ngoài:** Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam. Ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần (nộp/nhận lại tiền đặt cọc, thanh toán tiền mua cổ phần, …) đều phải thông qua tài khoản này.
- **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần có liên quan đến bán đấu giá cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá hoặc bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Bao bì và Hàng xuất khẩu không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty Cổ phần Bao bì và Hàng xuất khẩu.

3. Công bố thông tin về đợt đấu giá

3.1 Các nhà đầu tư nhận được thông tin đầy đủ như nhau về cuộc đấu giá.

3.2 **Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần** phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- ***Ba (03) số liên tiếp*** của Báo Đầu tư chứng khoán (Phát hành toàn quốc) và Báo Thị trường (Báo địa phương) **từ ngày 20/07/2016.**
- Trang thông tin điện tử: www.ocs.com.vn
- Trang thông tin điện tử của SCIC: www.scic.vn

3.3 Thông tin công bố bao gồm Thông báo bán đấu giá cổ phần, Bản công bố thông tin, Quy chế

bán đấu giá tại:

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

Địa điểm: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3772 6699 Fax: (84-4) 3772 63 67

Website : www.ocs.com.vn

Tổ chức chào bán cổ phần:

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3824 0703 Fax: (04) 6278 0136

Trang thông tin điện tử: www.scic.vn

4. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

4.1 Sau khi tiếp nhận các tài liệu công bố thông tin về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu, mức giá khởi điểm,… nhà đầu tư nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc trực tiếp in mẫu Đơn đăng ký tham gia đấu giá (đính kèm Quy chế bán đấu giá) tại website của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ***từ 8h30" ngày 25/07/2016*** theo địa chỉ sau:

- **Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương**
  - Địa điểm: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
  - Chi nhánh Sài Gòn: Tầng M, tòa nhà Central Park, số 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh
  - Điện thoại : (84-4) 3772 6699 Fax: (84-4) 3772 63 67
  - Website : www.ocs.com.vn

4.2 Nộp tiền đặt cọc: Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% tổng giá trị số cổ phần ***đăng ký mua (628.345 cổ phần) tính theo mức giá khởi điểm (5.500 đồng/cổ phần).*** Tiền đặt cọc phải được nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Tổ chức chào bán cổ phần (Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) ***chậm nhất trước 15h30" ngày 16/08/2016***. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

Thời gian nộp tiền đặt cọc hợp lệ của nhà đầu tư được tính là thời gian tiền đặt cọc của nhà đầu tư xuất hiện trên tài khoản của SCIC.

4.3 Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá: Trên cơ sở đã tìm hiểu kỹ về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu, mức giá khởi điểm,… nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký, đồng thời phải xuất trình:

- **Đối với cá nhân trong nước:**

  + Giấy Chứng minh nhân dân, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này;

  + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

  + Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời lại là người đại diện theo pháp luật và/hoặc nhận uỷ quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham gia đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản (theo mẫu tại Quy chế này) của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được uỷ quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

  + **Báo cáo xác nhận đã hoàn thành thủ tục công bố thông tin và xuất trình tài liệu liên quan đến công bố thông tin** nếu thuộc một trong các trường hợp phải chào mua công khai theo quy định tại Khoản 11, Điều 1, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

- **Đối với tổ chức trong nước:**

  Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn phải nộp thêm:

  + Bản công chứng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (ĐKDN) hoặc giấy tờ khác tương đương;

  + Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức), trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

- **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

  Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình thêm:

  + Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;

  + Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam;

  + Giấy uỷ quyền (nếu có).

4.4 Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

- **Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:**

  Nhà đầu tư chỉ được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá trong các ngày làm việc ***từ 08h30' ngày 25/07/2016 đến trước 15h30" ngày 16/08/2016.***

  Việc đăng ký và đặt cọc của nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ khi nhà đầu tư hoàn tất thủ tục đăng ký, đặt cọc theo quy định và tiền đặt cọc của nhà đầu tư xuất hiện trên tài khoản của SCIC ***chậm nhất trước 15h30" ngày 16/08/2016.***

  Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký mua và đặt cọc, nhà đầu tư được Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương cấp 01 (một) Phiếu tham dự đấu giá.

  Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần của Nhà đầu tư chỉ được Công ty chứng khoán Đại Dương chấp nhận có hiệu lực kể từ sau thời điểm tiền đặt cọc của nhà đầu tư xuất hiện trên tài khoản của SCIC.

- **Địa điểm làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần:**

  Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký trực tiếp tại địa chỉ sau:

  Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương

  Địa điểm: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

  Chi nhánh: Tầng M, tòa nhà Central Park, số 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh

  Điện thoại: 043.772.6699 Fax: 043.772.6763

- **Thông tin nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền đặt cọc như sau:**

  + Người thụ hưởng: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
  + Địa chỉ: Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, TP. Hà Nội
  + Tài khoản số: **9999 9999 9998**

    Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
  + Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKDN (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua **628.345 cổ phần** (*Sáu trăm hai mươi tám ngàn ba trăm bốn mươi lăm cổ phần*) Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu".

4.5 Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo quy định tại Quy chế đấu giá. Trong trường hợp này, Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư sẽ bị huỷ.

4.6 Kết thúc thời gian đăng ký mua cổ phần, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương sẽ ngừng việc tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tổng hợp danh sách các nhà đầu tư có

đủ điều kiện tham gia đấu giá và gửi thư mời Đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu tham gia giám sát cuộc đấu giá và (hoặc) thông báo kịp thời với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu nếu có hiện tượng bất thường và đề nghị các giải pháp giải quyết (nếu có).

5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

5.1 Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký mua và đặt cọc, nhà đầu tư được Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Dương cấp 01 (một) Phiếu tham dự đấu giá. Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- **Đối với nhà đầu tư nộp Phiếu tham dự đấu giá tại địa điểm tổ chức đấu giá:**

  Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong **chậm nhất 30 phút trước thời điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần *(chậm nhất 14h30" ngày 19/08/2016*)** tại:

  + **Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương**

    Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

    Điện thoại: 04. 3772.6699

- **Đối với nhà đầu tư nộp Phiếu tham dự đấu giá dưới hình thức gửi thư đảm bảo qua đường bưu điện:**

  Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ "Phiếu tham dự đấu giá mua cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu, cùng với tên và mã số nhà đầu tư" và được gửi đến địa chỉ sau:

  – **Phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương**

    Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

    Điện thoại: 04.3772.6699

  Phiếu tham dự đấu giá chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên **chậm nhất 01 (một) ngày trước ngày tổ chức đấu giá (*chậm nhất ngày 18/08/2016*)**.

  Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ký nhận với đơn vị chuyển phát nhanh hoặc bưu điện.

5.2 Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định tại Quy chế này) yêu cầu Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ chậm nhất 30 (ba mươi) phút trước thời điểm hết hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu. Phiếu cũ coi như là không còn giá trị.

5.3 Trường hợp nhà đầu tư mất Phiếu tham dự đấu giá: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định tại Quy chế này) đề nghị Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới chậm nhất 30 (ba mươi) phút trước thời điểm hết hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

6. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

6.1 Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

6.2 Thời gian tổ chức đấu giá:

Từ 15h00' ngày 19/08/2016.

7. Thông báo kết quả đấu giá

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá trong vòng ***04 (bốn) ngày làm việc*** sau ngày kết thúc cuộc đấu giá (Từ ngày ***22/08/2016*** đến ngày ***25/08/2016***).

8. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

8.1 Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn ***10 (mười) ngày làm việc*** sau ngày kết thúc cuộc đấu giá ***(từ 08h30" ngày 22/08/2016 đến trước 15h30' ngày 05/09/2016)***.

8.2 Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc.

8.3 Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Tổ chức chào bán cổ phần theo chỉ dẫn sau:

- **Thông tin nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền thanh toán mua cổ phần:**
  - + Người thụ hưởng: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
  - + Địa chỉ: Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, TP. Hà Nội
  - + Tài khoản số: **9999 9999 9998**
    Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
  - + Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKDN (ngày cấp và nơi cấp); Thanh toán tiền mua **628.345 cổ phần** (*Sáu trăm hai mươi tám ngàn ba trăm bốn mươi lăm cổ phần*) trúng giá của Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu".

- Trường hợp nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng không nộp tiền sẽ không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

9. Xử lý tiền đặt cọc

9.1 Căn cứ vào kết quả đấu giá, trong thời hạn ***03 (ba) ngày làm việc*** sau ngày kết thúc cuộc đấu giá ***(từ ngày 22/08/2016 đến ngày 24/08/2016)***, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần lập Bảng kê danh sách các nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không mua được cổ phần được nhận lại tiền đặt cọc (gọi tắt là "Bảng kê") gửi Tổ chức chào bán cổ phần kèm theo Công văn đề nghị Tổ chức chào bán cổ phần chuyển trả tiền cho nhà đầu tư.

Căn cứ vào Bảng kê do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần gửi, Tổ chức chào bán cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không mua được cổ phần được nhận lại tiền đặt cọc trong thời hạn ***07 (bảy) ngày làm việc*** sau ngày kết thúc cuộc đấu giá ***(từ ngày 22/08/2016 đến ngày 30/08/2016)***. Tổ chức chào bán cổ phần bồi thường thiệt hại (nếu có) cho nhà đầu tư do hoàn trả tiền đặt cọc chậm hoặc do chuyển nhầm tiền đặt cọc cho nhà đầu tư (ngoại trừ việc trả chậm hoặc trả nhầm tiền đặt cọc do lỗi của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần).

9.2 Đối với các nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất bằng nhau trong phiên đấu giá bán cổ phần, tiền đặt cọc sẽ được giữ lại làm tiền đặt cọc cho phiên chào giá cạnh tranh.

9.3 Đối với các nhà đầu tư được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

9.4 Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế bán đấu giá Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) xử lý theo quy định.

9.5 Hình thức hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư (nếu có): chuyển khoản vào tài khoản của Nhà đầu tư theo thông tin tại Đơn đăng ký tham gia đấu giá và công văn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

9.6 Trong trường hợp Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc trực tiếp vàotài khoản của Tổ chức chào bán cổ phần và không cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng thì Nhà đầu tư sẽ được nhận lại tiền đặt cọc bằng tiền mặt tại ngân hàng.

9.7 Tiền đặt cọc của các nhà đầu tư tham dự buổi đấu giá và trả giá cao nhất bằng nhau sẽ được giữ lại để tiếp tục tham gia chào giá cạnh tranh.

10. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Sau khi có kết quả đấu giá, Tổ chức chào bán cổ phần (SCIC) có trách nhiệm phối hợp với Tổ chức phát hành và các nhà đầu tư trúng đấu giá triển khai các thủ tục liên quan để thực hiện chuyển quyền sở hữu cổ phần, đồng thời các bên có nghĩa vụ thực hiện việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm cung cấp thông tin để sử dụng cho việc nhận chuyển quyền sở hữu cổ phần và phối hợp với SCIC để thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của pháp luật.

VII. CÁC LƯU Ý VỀ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Bản công bố thông tin này đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu cung cấp và thu thập từ phương tiện thông tin đại chúng.
- Báo cáo tài chính sử dụng trong Bản Công bố thông tin này là Báo cáo tài chính năm 2013, 2014, 2015 do Công ty tự lập, chưa được kiểm toán, chưa hợp nhất.
- Công ty có khoản vay và nợ ngắn hạn lên đến 273 tỷ đồng vào thời điểm 31/12/2015, chúng tôi không có thông tin chi tiết về khoản nợ này.
- Theo BCTC năm 2015, Tổng nợ ngắn phải trả của Công ty là 313 tỷ đồng lớn hơn tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 194 tỷ đồng, do vậy chúng tôi khuyến nghị Nhà đầu tư xem xét đến rủi ro thanh khoản của Công ty.
- Công ty thua lỗ nhiều năm liền với mức lỗ lũy kế tính đến năm 2015 là hơn 79,494 tỷ đồng, Công ty đang âm hơn 28,412 tỷ vốn điều lệ, trước tình hình làm ăn thua lỗ liên tục của Công ty, chúng tôi khuyến nghị Nhà đầu tư xem xét tính hoạt động liên tục của Công ty.
- Chúng tôi không đảm bảo các số liệu do thu thập được từ Công là hoàn toàn chính xác, đầy đủ và phù hợp với thực tế đang diễn ra tại Công ty. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp… Các nhà đầu tư khi đăng ký mua cổ phần nhà nước tại Công ty lưu ý thực hiện theo đúng quy định tại Công văn 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 và Thông tư 155/2012/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành.

  Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và đơn vị tư vấn chào bán cổ phần không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

VIII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. **Phụ lục II:** Quyết định bán vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
3. **Phụ lục III:** Báo cáo tài chính năm 2013, 2014, 2015 của Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì và Hàng xuất khẩu

Hà Nội, ngày 29. tháng 01 năm 2016

NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP BÁN VỐN

CTCP SẢN XUẤT BAO BÌ VÀ HÀNG XUẤT KHẨU	**CTCP CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG**
TỔNG GIÁM ĐỐC	**TỔNG GIÁM ĐỐC**
NGUYỄN VĂN THUẬN	**VŨ HỒNG SƠN**